

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG SEMINAR TRONG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN SINH HỌC DI TRUYỀN THEO HƯỚNG TIẾP CẬN NĂNG LỰC CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỀU DƯỠNG NAM ĐỊNH

Nguyễn Thị Tú Anh*, Nguyễn Thị Hải Hà
Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định

TÓM TẮT

Tích cực hóa hoạt động của người học, chú trọng tiếp cận năng lực người học là những mục tiêu đặc biệt quan trọng trong đào tạo của các trường đại học. Seminar là một hình thức dạy học có nhiều ưu điểm đáp ứng được các yêu cầu đó. Đây là hình thức dạy học ngày càng phổ biến và phát triển. Nghiên cứu này nhằm thiết kế và tổ chức hoạt động seminar trong dạy học các chủ đề phần Sinh học di truyền ở Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định theo hướng tiếp cận năng lực cho sinh viên, đánh giá bước đầu hiệu quả của việc áp dụng phương pháp trong việc hình thành và phát triển các năng lực của sinh viên, đáp ứng được chuẩn đầu ra môn học.

Từ khóa: seminar; sinh học di truyền; tiếp cận năng lực; Điều dưỡng; Nam Định

Ngày nhận bài: 22/4/2019; Ngày hoàn thiện: 20/5/2019; Ngày duyệt đăng: 30/5/2019

ORGANIZING SEMINAR ACTIVITIES IN TEACHING GENETIC BIOLOGY TOWARDS ABILITY APPROACH FOR STUDENTS AT NAM DINH UNIVERSITY OF NURSING

Nguyen Thi Tu Anh*, Nguyen Thi Hai Ha
Nam Dinh University of Nursing

ABSTRACT

Activating learners' operation, focusing on approaching learners' ability are extremely important aims in universities' training. Seminar teaching method with many good points meets these requirements. This teaching is increasingly popular and developed. This study aims to design and organize seminar activities in teaching the topics of Genetic Biology in Nam Dinh University of Nursing towards students' ability approaching, evaluate the first effects of applying this method in forming and developing students' ability, meet the standard output subject.

Keywords: seminar; Genetic Biology; ability approaching; Nursing; Nam Dinh.

Received: 22/4/2019; Revised: 20/5/2019; Approved: 30/5/2019

* Corresponding author. Email: tuanyhnd@gmail.com

1. Đặt vấn đề

Dạy học theo hướng tiếp cận năng lực (TCNL) người học đang trở thành xu thế ngày càng phổ biến và tất yếu trong dạy học đại học nhằm đáp ứng mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực có trình độ và tay nghề cao.

Với đặc trưng của hình thức đào tạo theo tín chỉ hiện nay, seminar trở thành một trong những hình thức dạy học phù hợp nhất, vừa phát huy tốt vai trò tự học, tự nghiên cứu, vừa phát triển năng lực cho người học. Seminar là một trong những hình thức tổ chức dạy học cơ bản ở bậc đại học, trong đó sinh viên (SV) thảo luận các vấn đề khoa học đã tự tìm hiểu theo sự hướng dẫn cụ thể của giảng viên (GV), người rất am hiểu lĩnh vực các vấn đề khoa học đó [1].

Việc nghiên cứu, áp dụng hình thức tổ chức seminar trong các hoạt động dạy học theo hướng TCNL cho SV đang rất được quan tâm và phát triển tại các trường đại học ở Việt Nam [2], [3],[4]. Với xu hướng đó, việc áp dụng phương pháp tổ chức hoạt động seminar theo hướng TCNL cho SV trong giảng dạy học phần Sinh học di truyền tại Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định là hướng đổi mới tích cực và

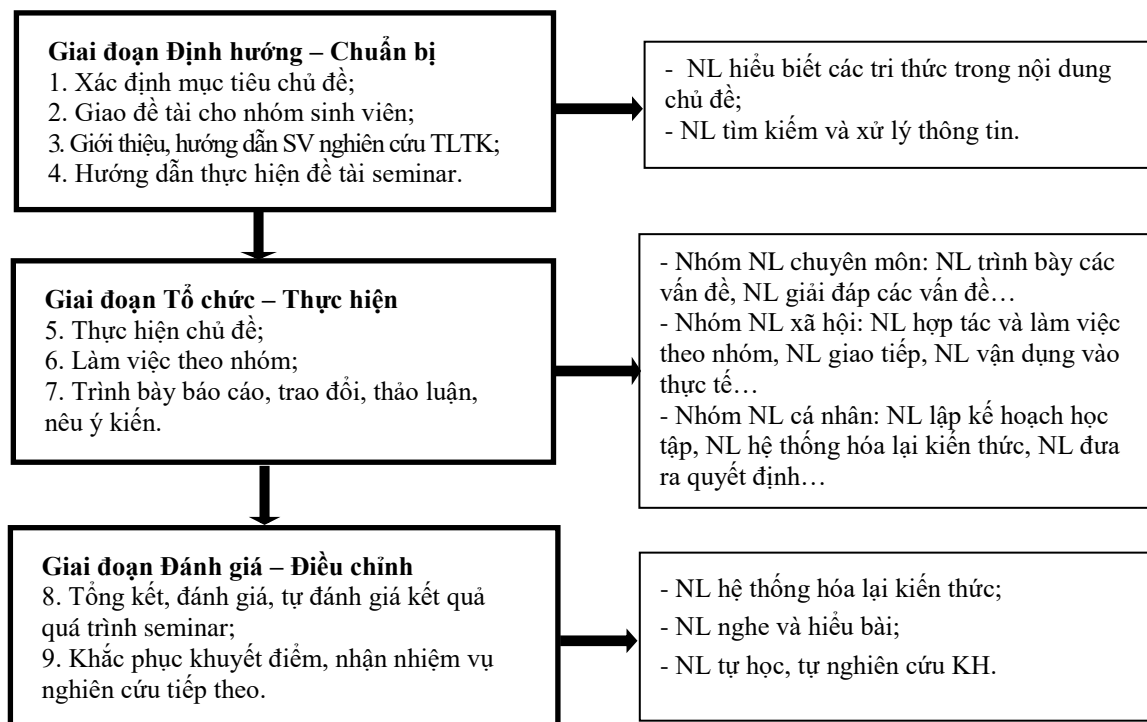
cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả học tập cho sinh viên. Chúng tôi tiến hành nghiên cứu “*Tổ chức hoạt động seminar trong giảng dạy học phần Sinh học di truyền theo hướng tiếp cận năng lực cho sinh viên Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định*” với mục tiêu thiết kế được kế hoạch tổ chức hoạt động seminar trong dạy học các chủ đề phần Sinh học di truyền theo hướng TCNL cho SV, tổ chức và bước đầu đánh giá hiệu quả của hoạt động seminar trong quá trình dạy học các chủ đề phần Sinh học di truyền ở Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định theo kế hoạch đã thiết kế.

2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được tiến hành với 360 sinh viên khóa 13 đang học môn Sinh học di truyền thuộc 6 lớp học phần tại Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định trong thời gian: từ tháng 11 năm 2017 đến tháng 4 năm 2018 bằng nhiều phương pháp nghiên cứu như: trắc nghiệm, chuyên gia, phỏng vấn sâu, quan sát, thống kê toán học để xử lý số liệu.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Quy trình tổ chức seminar theo hướng TCNL cho sinh viên Đại học Điều dưỡng Nam Định



Sơ đồ 1. Quy trình tổ chức seminar và các NL có thể rèn luyện cho SV

Quy trình tổ chức seminar là sự kết hợp giữa quy trình dạy của GV và quy trình học của SV. Trong đó, các bước, các giai đoạn, các thao tác sư phạm của GV và thao tác tự học của SV luôn luôn phù hợp với nhau tạo thành một hợp lực giúp SV tự giác, tích cực, tự lực chiếm lĩnh tri thức bằng chính những thao tác và hành động trí tuệ của mình [2]. Đặc biệt, thông qua việc thực hiện các bước trong quy trình tổ chức seminar phải giúp phát triển ở SV những NL cơ bản, đáp ứng yêu cầu của chuẩn đầu ra môn học và chuẩn NLNN của SV.

Chúng tôi sử dụng quy trình tổ chức seminar gồm 3 giai đoạn, 9 bước của tác giả Lê Duy Cường để thiết kế một quy trình hoạt động chi tiết cho các chủ đề seminar có thể áp dụng với đặc trưng của môn Sinh học di truyền. Thông qua các bước tiến hành của một buổi seminar, SV được tự mình hoạt động tích cực, tìm tòi, khám phá, nghiên cứu qua đó hình thành nên các NL cần thiết. Mặt khác, qua việc tham gia seminar, SV được rèn luyện các phương pháp phân tích khoa học và các kỹ thuật nghiên cứu, góp phần phát triển NL tự học và năng lực NCKH. Các NL giải quyết vấn đề và tư duy phê phán của SV được cải thiện và nâng cao qua seminar. SV sẽ phát triển vốn ngôn ngữ khoa học và các NL diễn đạt. Seminar trợ giúp SV tự học và khuyến khích tư duy độc lập, đồng thời phát huy tinh thần làm việc nhóm [2]; [3].

3.2. Tổ chức seminar các chủ đề trong học phần Sinh học di truyền theo hướng TCNL cho sinh viên

Căn cứ vào các nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra của học phần Sinh học di truyền chúng tôi đã xác định được các chủ đề có thể tiến hành tổ chức seminar như sau:

Chủ đề 1: Cấu tạo và các hoạt động chức năng của tế bào.

Chủ đề 2: Sinh học phát triển cá thể người.

Chủ đề 3: Các quy luật di truyền ở người.

Chủ đề 4: Bộ nhiễm sắc thể người và bệnh học nhiễm sắc thể người.

Chủ đề 5: Sinh học phân tử: ứng dụng và nâng cao.

Dưới đây, chúng tôi minh họa quy trình tổ chức seminar cho nội dung chủ đề 4: *Bộ*

nhễm sắc thể người và bệnh học nhiễm sắc thể người trong hệ thống các chủ đề đã được thiết kế. Mỗi bước trong quy trình đều thể hiện rõ các hoạt động của GV, các yêu cầu hoạt động với SV cũng như các NL mà SV có thể rèn luyện được khi tham gia hoạt động đó.

3.2.1. Giai đoạn 1: Định hướng – Chuẩn bị

Bước 1: Xác định mục tiêu chủ đề: “Bộ nhiễm sắc thể người và bệnh học nhiễm sắc thể người”.

Đối với GV: Hướng dẫn SV xác định các mục tiêu về tri thức, kỹ năng và thái độ của chủ đề

Yêu cầu đối với SV: Nghiên cứu tri thức, kỹ năng, thái độ cần đạt của chủ đề.

Bước 2: Giao đề tài cho nhóm sinh viên

Đối với GV:

- Lựa chọn chủ đề seminar và giao nhiệm vụ cho 4 nhóm SV. Để nghiên cứu chủ đề này SV phải nắm được các vấn đề sau:

1. Các phương pháp làm tiêu bản nhiễm sắc thể (NST) người để quan sát bộ NST;
2. Đặc điểm bộ NST người và các nguyên tắc lập karyotype;
3. Các bất thường về số lượng của bộ NST người;
4. Các bất thường về cấu trúc của bộ NST người.

- Lập kế hoạch seminar và công bố cho SV. Lựa chọn hình thức seminar theo lớp. Mỗi đề tài giao cho 1 nhóm, (các nhóm khác phản hồi), mỗi nhóm từ 10 - 15 SV chuẩn bị.

Yêu cầu đối với SV:

- Thành lập nhóm, bầu nhóm trưởng, thư ký; tiếp nhận đề tài seminar. Nếu có chỗ nào chưa hiểu thì có ý kiến trình bày với GV để được hướng dẫn cụ thể hơn.

SV có thể phân công nhiệm vụ các nhóm như sau:

Nhóm 1: Nêu nội dung cụ thể các phương pháp làm tiêu bản NST người. Ưu – nhược điểm của từng phương pháp. Liên hệ được với những ca lâm sàng cụ thể được chỉ định làm tiêu bản NST để kiểm tra.

Nhóm 2: Trình bày được các nguyên tắc lập karyotype. Đặc điểm phân nhóm bộ NST người. Các phương pháp hiện bằng NST hay được sử dụng.

Nhóm 3: Trình bày được nguyên nhân, cơ chế gây ra các bất thường về số lượng bộ NST người. Các bệnh lý thường gặp.

Nhóm 4: Trình bày được nguyên nhân, cơ chế gây ra các bất thường về cấu trúc bộ NST người. Các bệnh lý thường gặp.

Thông qua các hoạt động ở bước 1 và 2, SV có cơ hội rèn luyện và đạt được NL hiểu biết các tri thức trong nội dung của chủ đề.

Bước 3: Hướng dẫn sinh viên nghiên cứu tài liệu tham khảo

Đối với GV: Giới thiệu và hướng dẫn sinh viên nghiên cứu tài liệu tham khảo

Ngoài tài liệu chính là giáo trình do bộ môn biên soạn và cung cấp, SV nghiên cứu thêm các tài liệu tham khảo sau:

[1]. Trịnh Văn Bảo, Trần Thị Thanh Hương (2008), Giáo trình Di truyền y học (dùng cho đào tạo bác sỹ đa khoa), Nxb Giáo dục.

[2]. Nguyễn Như Hiền (2006), Giáo trình Sinh học tế bào, Nxb Giáo dục.

[3]. Phạm Thành Hồ (2004), Di truyền học, Nxb Giáo dục.

[4]. Nguyễn Việt Nhân (2005), Giáo trình Di truyền y học, Nxb Đại học Huế

Yêu cầu với SV:

- SV chủ động nghiên cứu giáo trình do GV giới thiệu để nắm được một cách cơ bản các nội dung liên quan đến chủ đề.

- Tìm kiếm các tài liệu trên thư viện, trên mạng internet... có liên quan đến chủ đề seminar.

- Lựa chọn, chất lọc những tài liệu tham khảo phù hợp nhằm phục vụ nghiên cứu chủ đề seminar.

Các NL rèn luyện được:

- NL tìm kiếm và xử lý thông tin: biết cách tìm kiếm và xử lý có hiệu quả các nguồn tài liệu khác nhau phục vụ cho việc nghiên cứu chủ đề.

- NL phân tích và lý giải các vấn đề: SV có khả năng giải quyết hiệu quả các vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện đề tài được giao.

Bước 4: Hướng dẫn thực hiện đề tài seminar

Đối với GV:

- GV lập kế hoạch tổ chức cho các buổi seminar kế tiếp (thời gian, địa điểm, nội dung).

- Đưa ra yêu cầu đối với các bài báo cáo về hình thức và dung lượng, các hình thức đánh giá đối với các bài báo cáo.

- Lập các phiếu đánh giá đối với mỗi bài trình bày.

Yêu cầu với SV: Xây dựng kế hoạch thực hiện và phân công công việc cho các thành viên trong nhóm.

- SV các nhóm lập kế hoạch nghiên cứu, phân công công việc cụ thể cho các thành viên trong nhóm, lựa chọn các buổi họp nhóm thảo luận nội dung đề tài.

- Tất cả SV trong nhóm cùng nhau trao đổi để lên kế hoạch nghiên cứu đề tài được giao như: người báo cáo, chuẩn bị đề cương và giao công việc cụ thể cho từng thành viên, đảm bảo tất cả thành viên trong nhóm đều được làm việc.

NL rèn luyện được:

- NL hợp tác, làm việc theo nhóm: SV biết xây dựng kế hoạch hoạt động nhóm phù hợp với mục tiêu chủ đề seminar thực hiện.

3.2.2. Giai đoạn 2: Tổ chức – Thực hiện

Bước 5: Giám sát và hỗ trợ sinh viên thực hiện đề tài seminar

Đối với GV:

- Giám sát các nhóm sinh viên trong quá trình tham gia các hoạt động của seminar: tìm kiếm, nghiên cứu tài liệu tham khảo, thảo luận nhóm, lập đề cương nghiên cứu...

- Hỗ trợ (tư vấn, góp ý) cho sinh viên khi gặp những khó khăn trong quá trình thực hiện.

Yêu cầu với SV:

- Lập đề cương nghiên cứu.

- Tiến hành nghiên cứu đề tài một cách độc lập.

- Liên hệ GV nhờ tư vấn, góp ý (nếu cần thiết).

Các NL rèn luyện được:

- NL hợp tác, làm việc theo nhóm: Cùng nhau hợp tác, chia sẻ và hỗ trợ các thành viên khác trong quá trình thực hiện đề tài.

- NL lập kế hoạch học tập: biết cách xây dựng và quản lý kế hoạch học tập, nghiên cứu chủ đề, điều chỉnh tiến độ thực hiện đề tài cho phù hợp.

Bước 6: Tổ chức cho SV làm việc trong nhóm

Đối với GV: Yêu cầu SV các nhóm thực hiện thảo luận theo nhóm. Khi thảo luận nhóm cần ghi biên bản thảo luận. Biên bản này sẽ được nộp cho GV để theo dõi, đánh giá.

Yêu cầu với SV: Trình bày báo cáo trong nhóm để góp ý, chỉnh sửa. Các nhóm tự thống nhất thời gian, địa điểm họp nhóm. Ghi biên bản họp nhóm gửi cho GV.

Các NL rèn luyện được:

- NL hợp tác, làm việc theo nhóm: Thông qua hoạt động nhóm học hỏi được nhiều vấn đề hay, mới lạ, bổ ích cho bản thân.

- NL giao tiếp giữa các thành viên trong nhóm.

- NL hệ thống hóa lại kiến thức: Tổng hợp các vấn đề cần báo cáo của chủ đề.

- NL đưa ra quyết định: Thống nhất các nội dung cần báo cáo.

Bước 7: Tổ chức cho SV trao đổi, trình bày với các nhóm và tiến hành seminar

Đối với GV: Giới thiệu chủ đề và công bố tiến trình seminar.

- Kiểm tra tình hình chuẩn bị của SV các nhóm.

- Thông báo các hoạt động cần thực hiện, các yêu cầu đối với người báo cáo, người tham gia, thứ tự các nhóm báo cáo và danh sách SV trình bày của các nhóm, cách đánh giá trong buổi seminar.

- Các nhóm báo cáo trong khoảng 10 – 15 phút; sau đó tổ chức thảo luận, tranh luận về các vấn đề trong khoảng 15 – 20 phút, đánh giá, nhận xét 5 phút. Cuối cùng tổng kết lại các vấn đề đã nghiên cứu 10 – 15 phút.

- Điều khiển buổi báo cáo (giúp SV phát hiện ra các vấn đề cơ bản cần thảo luận sâu hay những điểm chưa chính xác cần điều chỉnh, sửa chữa).

- GV đưa ra một số câu hỏi định hướng nhằm khơi gợi sự tranh luận, thảo luận của SV.

Yêu cầu với SV: Trình bày báo cáo, tranh luận, bảo vệ kết quả nghiên cứu.

- Tiến hành báo cáo theo sự phân công của GV. SV được chỉ định báo cáo cần phải nắm chắc nội dung của chủ đề để làm chủ quá trình báo cáo, tạo nên sự tự tin khi trình bày và tăng tính thuyết phục của bài báo cáo.

- Báo cáo theo thời gian quy định, xoáy sâu vào phần trọng tâm. Trình bày rõ ràng, mạch lạc.

- Các nhóm trình bày báo cáo theo thứ tự 1, 2, 3, 4 và tuân theo quy định thời gian.

- Tranh luận, thảo luận, phân tích, phê phán các ý kiến khác nhau, lập luận để bảo vệ kết quả nghiên cứu.

Các NL rèn luyện được:

- NL trình bày các vấn đề: Chính xác, dễ hiểu, rõ ràng theo một trình tự logic chặt chẽ

- NL giải đáp các vấn đề: Có khả năng giải quyết hiệu quả các vấn đề nảy sinh một cách hợp lý, chính xác và logic

- NL vận dụng vào thực tế: liên hệ được các kiến thức trong chủ đề với các tình huống thực tế trong chuyên ngành điều dưỡng.

3.2.3. Giai đoạn 3: Đánh giá – Điều chỉnh

Bước 8: Tổng kết đánh giá quá trình seminar và cho điểm

Đối với GV: Phân tích, nhận xét các báo cáo, các ý kiến của SV và đưa ra ý kiến bổ sung và chốt lại những vấn đề chính.

- Đánh giá theo các tiêu chí:

+ Đối với người báo cáo: Chất lượng bài báo cáo; trình bày báo cáo; bảo vệ ý kiến của bản thân.

+ Đối với người tham dự: Nêu được những câu hỏi, những vấn đề cần tranh luận; trình bày rõ ý kiến của mình; bác bỏ hoặc bảo vệ ý kiến của bạn.

- Nhận xét về các NL mà SV đã đạt được cũng như cần rèn luyện một số NL chưa thực hiện tốt.

Yêu cầu với SV:

- Lắng nghe, ghi chép, rút ra tri thức khoa học.

- SV tự đánh giá những ưu điểm và hạn chế của mình trong quá trình tham gia seminar.

- Tiếp tục phát triển các NL hiện có.

- Xác định các NL còn hạn chế cần khắc phục và lên kế hoạch rèn luyện thêm.

Bảng 2. Kết quả điểm kiểm tra kết thúc học phần của sinh viên

Lớp	Số SV	Tần suất điểm										ĐTB		
		4,1 - 5		5,1 - 6		6,1 - 7		7,1 - 8		8,1 - 9			9,1 - 10	
		n	%	n	%	n	%	n	%	n	%		n	%
TN	180	6	3,33	24	13,33	75	41,67	42	23,33	24	13,33	9	5,00	7,15
ĐC	180	12	6,67	47	26,11	72	40,00	31	17,22	18	10,00	0	0,00	6,65

Bước 9: Hướng dẫn khắc phục khuyết điểm, giao nhiệm vụ nghiên cứu tiếp theo

Đối với GV: Nhận xét những ưu điểm và khuyết điểm cần khắc phục của các nhóm báo cáo trong quá trình tổ chức seminar. Yêu cầu SV thực hiện thêm các bài tập về nhà.

Yêu cầu với SV:

- Tiếp thu và tự đánh giá NL của bản thân. Tiếp tục phát triển các NL hiện có và xây dựng kế hoạch rèn luyện những NL còn hạn chế.

- Hoàn thành các bài tập được giao.

Bước 8 và bước 9 giúp SV rèn luyện được các NL như: NL hệ thống hóa lại kiến thức, NL nghe và hiểu bài, NL tự học, tự nghiên cứu KH.

3.3. Tổ chức thực nghiệm và đánh giá hiệu quả sử dụng seminar ở một số nội dung giảng dạy

Thực nghiệm sư phạm được tiến hành trong học kì 1 và học kì 2 năm học 2017 - 2018 tại Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định theo phương pháp thực nghiệm (TN) có đối chứng (ĐC), mỗi nhóm gồm 3 lớp với sĩ số 180 SV áp dụng chương trình, nội dung, điều kiện dạy học tương đương nhau. Nhóm lớp ĐC vẫn tiến hành dạy học bình thường, nhóm lớp TN áp dụng tổ chức hoạt động seminar các chủ đề đã thiết kế ở mục 2.

Kết thúc TN, chúng tôi tiến hành tổng hợp, phân tích kết quả TN ở cả 2 nhóm lớp TN và ĐC để đánh giá sự tiến bộ của SV về kết quả học tập và mức độ phát triển các năng lực (Bảng 2).

Kết quả bảng 2 cho thấy: Điểm trung bình (ĐTB) kết thúc học phần của các lớp tác động TN cao hơn hẳn so với lớp ĐC. Cụ thể mức chênh lệch ĐTB là 0,50. Điều này chứng tỏ ở nhóm lớp TN, sinh viên đã có quá trình học tập tốt hơn, thể hiện được năng lực làm việc tốt hơn cũng như những hiểu biết của SV lớp TN về thực tiễn nghề nghiệp có phần trội hơn hẳn so với lớp ĐC. Khi thống kê % tần suất các

phổ điểm của hai nhóm lớp TN và ĐC chúng tôi thấy kết quả có sự khác biệt rõ rệt. Cụ thể:

- Tần suất SV đạt điểm trung bình (5,1 - 6) ở nhóm lớp TN thấp hơn nhóm lớp ĐC. Đặc biệt tần suất SV đạt điểm dưới trung bình (4,1 - 5) của lớp TN giảm một nửa so với lớp ĐC.

- Tần suất SV đạt điểm mức khá trở lên ở nhóm lớp TN đều cao hơn so với lớp ĐC. Tần suất điểm 8 trở lên của nhóm lớp TN so với lớp ĐC cũng cao hơn rất nhiều.

- Ở nhóm lớp TN có 5% SV đạt điểm giỏi trên 9 trong khi ở nhóm lớp ĐC không có sinh viên nào đạt được mức điểm này.

Kết quả tần suất điểm cho thấy SV ở cả hai nhóm lớp đều nắm vững kiến thức của môn học, tuy nhiên SV của nhóm lớp TN có sự am hiểu cũng như vận dụng kiến thức môn học tốt hơn so với lớp ĐC. Điều này khẳng định hiệu quả học tập của SV đã được nâng lên không phải ngẫu nhiên mà đó là do việc áp dụng biện pháp dạy học đã đề xuất và thực hiện.

Bên cạnh sự đánh giá về kết quả học tập, chúng tôi tiến hành cho SV tự đánh giá các NL đạt được thông qua các hoạt động học tập trên lớp cùng GV. Chúng tôi đưa ra 4 mức độ rèn luyện NL (1. Yếu, 2. Trung bình, 3. Khá, 4. Tốt) để SV tự đánh giá. Kết quả thu được thể hiện ở bảng 3 cho thấy: Kết quả tự đánh giá NL của SV tại nhóm lớp TN và nhóm lớp ĐC có sự khác biệt. Cụ thể: Các nhóm NL xã hội: NL hợp tác, làm việc theo nhóm; NL giao tiếp: NL vận dụng vào thực tế theo SV tự đánh giá tại lớp TN cao hơn nhiều so với SV học tại lớp ĐC (ĐTB: 3,35 so với 1,74; 3,18 so với 1,7; 3,25 so với 1,91). Khi tổ chức hoạt động seminar trong giảng dạy, SV trong một nhóm có cơ hội đưa ra quan điểm của mình đối với chủ đề thảo luận, nâng cao được tính tương tác giữa các thành viên, kích thích sự giao tiếp, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm lẫn nhau, phát triển được các mối quan hệ giữa các thành viên trong nhóm.

Bảng 3. Tự đánh giá của SV về các năng lực đạt được

TT	Nội dung	TN		ĐC	
		ĐTB	Std	ĐTB	Std
1	NL phân tích và lý giải vấn đề	2,96	0,633	2,56	0,604
2	NL hợp tác, làm việc theo nhóm	3,35	0,589	1,74	0,650
3	NL hệ thống hóa lại kiến thức đã học	3,19	0,658	3,00	0,727
4	NL trình bày các vấn đề	3,18	0,598	1,70	0,717
5	NL giải đáp các vấn đề	2,97	0,646	2,28	0,627
6	NL vận dụng vào thực tế	2,99	0,685	2,74	0,805
7	NL đưa ra quyết định	3,00	0,706	2,50	0,666
8	NL giao tiếp	3,25	0,659	1,91	0,708
9	NL tìm kiếm và xử lý thông tin	3,22	0,647	2,33	0,752
10	NL lập kế hoạch học tập	3,20	0,680	2,67	0,727
11	NL nghe, ghi và hiểu bài giảng tại lớp	3,27	0,642	3,39	0,596

(ĐTB: Điểm trung bình; Std: Độ lệch chuẩn)

- Đối với các NL thuộc nhóm chuyên môn và phương pháp: NL phân tích và lý giải vấn đề; NL hệ thống hóa lại kiến thức đã học; NL giải đáp các vấn đề; NL đưa ra quyết định; NL tìm kiếm và xử lý thông tin; NL lập kế hoạch học tập, ĐTB của lớp TN vẫn cao hơn so với lớp ĐC, chứng tỏ khi dạy - học sử dụng seminar thì các năng lực trên đạt được vẫn tốt hơn so với dùng phương pháp truyền thống. Hoạt động seminar thỏa mãn nhu cầu học tập cá nhân, phù hợp với việc học tập hướng tới người học, khuyến khích sự độc lập tự chủ, người học có thể đưa ra những giải pháp, cách biểu đạt riêng cho vấn đề nào đó.

- Riêng đối với kỹ năng nghe, ghi và hiểu bài tại lớp thì thấy ĐTB của nhóm lớp ĐC cao hơn so với ĐTB của nhóm lớp TN (ĐTB 3,39 so với 3,27). Điều này chứng tỏ khi GV thuyết trình thì SV nắm được nội dung bài tại lớp tốt hơn so với sinh viên tự mình thuyết trình.

4. Kết luận

Thông qua kết quả thực nghiệm có thể thấy việc tổ chức hoạt động seminar trong giảng dạy học phần Sinh học di truyền cho SV năm thứ nhất Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định có tính khả quan, giúp hiệu quả học tập cũng như năng lực nghề nghiệp của SV được phát triển cao hơn so với nhóm không tác động.

Seminar nếu được tổ chức một cách hệ thống, liên tục trong khoảng thời gian tương đối dài thì sẽ trở thành một công cụ, một phương tiện hữu ích để phát triển NLNN cho SV đáp ứng các yêu cầu của chuẩn đầu ra, góp phần đào

tạo ra nguồn nhân lực năng động, tự tin, có NL làm việc. Tuy nhiên, để tổ chức seminar theo hướng phát triển NL đạt hiệu quả, đòi hỏi người GV không chỉ nắm vững kiến thức của môn học mà còn phải là người có kiến thức sâu, rộng, tiếp cận thực tế. Không những người GV cần chuẩn bị những hiểu biết cần thiết về nguồn tài liệu tham khảo để giới thiệu, cung cấp cho sinh viên phục vụ cho seminar mà còn dự đoán được những tình huống phát sinh và biện pháp xử lý trong quá trình tổ chức seminar.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Trần Bá Hoàn, “Đổi mới bài diễn giảng và tổ chức seminar ở Đại học”, *Tạp chí giáo dục*, T. 20, tr. 23-24, 2002.
- [2]. Lê Duy Cường, *Tổ chức hoạt động seminar trong giảng dạy học phần phương pháp dạy học Toán cho sinh viên ngành giáo dục tiểu học*, Luận án Tiến sĩ giáo dục học, Hà Nội, 2017.
- [3]. Vũ Thị Ngọc Mai, *Tổ chức seminar trong dạy học môn hóa học đại cương ở trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng TP. Hồ Chí Minh*, Luận văn Thạc sĩ giáo dục học, Trường ĐH Khoa học tự nhiên TP. Hồ Chí Minh, 2011.
- [4]. Nguyễn Thị Bích Liên, *Tổ chức seminar trong dạy học môn GDH ở đại học theo tiếp cận năng lực*, Luận án Tiến sĩ giáo dục học, Hà Nội, 2014.
- [5]. Đặng Vũ Hoạt (chủ biên), Hà Thị Đức, *Lý luận dạy học đại học*, Nxb ĐHSP, Hà Nội, 2004.
- [6]. Đặng Thành Hưng, “Năng lực và giáo dục theo tiếp cận năng lực”, *Tạp chí Quản lý Giáo dục*, T. 43, tr. 18-26, 2012.

